

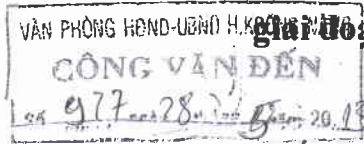
Số: 3302/KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 5 năm 2013

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Hành động quốc gia về Du lịch



giai đoạn 2013 – 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Quyết định số: 321/QĐ-TTg ngày 18/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Hành động quốc gia về Du lịch giai đoạn 2013 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2199/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2012 – 2015;

Theo đề nghị của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 594/TTr-SVHTTDL, ngày 02 tháng 4 năm 2013, Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về Du lịch giai đoạn 2013 – 2020 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Góp phần thực hiện mục tiêu của Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2012 – 2015. Phần đầu đến năm 2020, Du lịch Đắk Lắk trở thành một trong những trọng điểm du lịch của Việt Nam, là ngành kinh tế quan trọng và là một trong những động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Xây dựng được các sản phẩm du lịch dựa trên lợi thế về tài nguyên nhưng chú trọng đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo nguyên tắc phát triển du lịch bền vững. Phát triển được những sản phẩm du lịch có tính cạnh tranh, phù hợp với điều kiện của du lịch Đắk Lắk, chú trọng thu hút phân khúc thị trường dành cho khách là đối tượng thu nhập thấp và trung bình, từng bước hướng đến thị trường dành cho đối tượng khách có khả năng chi trả cao, lưu trú dài ngày;

- Xây dựng được thương hiệu sản phẩm du lịch của tỉnh, thương hiệu loại hình du lịch tiêu biểu gắn với các doanh nghiệp và định vị thương hiệu du lịch Đắk Lắk ở trong và ngoài nước nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của du lịch Đắk Lắk trong nước và khu vực, nâng cao hiệu quả khai thác du lịch, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh;

- Nâng cao năng lực quản lý du lịch thông qua củng cố, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, xác định cơ quan đầu mối về du lịch một cách hợp lý, phù hợp với tình hình chung và đúng quy định pháp luật, tăng cường phối hợp liên ngành tạo điều kiện thuận lợi cho du lịch phát triển; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng cán bộ quản lý nhà nước về du lịch của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Góp phần đạt được chỉ tiêu về lượng khách và tổng thu từ khách du lịch đã được xác định trong Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Đến năm 2015 đón 560.000 lượt khách, trong đó có 54.000 lượt khách quốc tế, tổng doanh thu du lịch đạt 420 tỷ đồng; Đến năm 2020 thu hút 1.129.000 lượt khách, trong đó 103.000 lượt khách quốc tế, tổng doanh thu du lịch đạt 1.330 tỷ đồng;

- Phối hợp tích cực với cơ quan quản lý nhà nước về du lịch ở Trung ương và các tỉnh trong khu vực xây dựng sản phẩm và thương hiệu sản phẩm du lịch tiêu biểu, đặc thù, có chất lượng cao của tỉnh và của vùng (đến năm 2015 có 01 sản phẩm, đến năm 2020 có 4-5 sản phẩm); thực hiện tốt các chương trình quản lý chất lượng du lịch; thực hiện có hiệu quả việc hỗ trợ khu du lịch quốc gia, điểm du lịch quốc gia, các điểm du lịch địa phương triển khai được chương trình nâng cao chất lượng môi trường du lịch;

- Đến năm 2020, 100% đội ngũ cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước về du lịch của tỉnh được đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao kiến thức quản lý và kỹ năng nghiệp vụ, khả năng giao tiếp, thông thạo về ngoại ngữ, am hiểu lịch sử văn hóa...; trong đó, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch cần có chính sách thu hút lao động có tay nghề, chuyên môn cao nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng và dịch vụ du lịch để đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phát triển sản phẩm du lịch:

- Tập trung xây dựng các sản phẩm du lịch có tính đặc thù của địa phương như du lịch sinh thái (tham quan rừng); du lịch cà phê (tìm hiểu quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch và chế biến cà phê...); tham quan buôn cổ, nhà dài truyền thống, dệt thổ cẩm; khám phá “Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên”;

- Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về du lịch ở Trung ương thực hiện đánh giá thực trạng các khu du lịch, điểm du lịch đề xuất dự kiến công nhận ở cấp quốc gia, cấp địa phương (theo Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030) phục vụ công tác quản lý và định hướng xây dựng các sản phẩm du lịch;

- Phối hợp xây dựng và vận hành các Chương trình quản lý chất lượng dịch vụ áp dụng trong lĩnh vực khách sạn, nhà hàng, lễ hành, hướng dẫn, vận chuyển khách du lịch và dịch vụ du lịch khác...; Tăng cường kiểm tra, giám sát

việc xây dựng hệ thống nhà vệ sinh du lịch đạt chuẩn phục vụ khách tại các khu du lịch, điểm du lịch;

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch thông qua việc thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2013 – 2015; Phối hợp tổ chức một số chương trình tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tổ chức, khai thác, phục vụ khách du lịch cho doanh nghiệp du lịch, cộng đồng địa phương trong khai thác các sản phẩm du lịch theo định hướng phát triển bền vững;

- Phối hợp triển khai các Chương trình kích cầu du lịch nhằm thu hút khách du lịch thông qua việc cùng quảng bá các sản phẩm du lịch tại các thị trường gửi khách mục tiêu; Đưa các sản phẩm du lịch ra chào bán tại các thị trường mục tiêu thông qua hệ thống phân phối là các doanh nghiệp lữ hành trong và ngoài nước; Tổ chức, phát động một số chương trình khuyến mãi, giảm giá dịch vụ, kích cầu du lịch với sự tham gia của các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ trong ngành du lịch nhằm tăng cường thu hút khách du lịch vào các mùa thấp điểm;

2. Xây dựng và phát triển hệ thống thương hiệu du lịch:

Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về du lịch ở Trung ương để xây dựng và phát triển hệ thống thương hiệu du lịch của vùng, của tỉnh và thương hiệu du lịch doanh nghiệp; Tham gia các sự kiện, các hoạt động quảng bá thương hiệu du lịch trong và ngoài nước; Phối hợp tổ chức các chương trình, sự kiện văn hóa - thể thao cấp quốc gia và quốc tế tại Đắk Lắk với quy mô lớn để quảng bá thương hiệu du lịch của tỉnh.

3. Thực hiện các chính sách liên quan đến du lịch:

- Tăng cường phổ biến những nội dung quy định của Luật Du lịch, các văn bản hướng dẫn và các văn bản liên quan đến du lịch nhằm giúp các doanh nghiệp chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật;

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt chính sách thu hút đầu tư phát triển các loại hình dịch vụ du lịch mới; đầu tư nâng cấp các cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch; khuyến khích đầu tư công nghệ mới trong các lĩnh vực quản lý lữ hành, vận chuyển, khách sạn, quảng bá du lịch...;

- Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về du lịch ở Trung ương xây dựng và sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Du lịch phục vụ công tác quản lý; Triển khai áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành quản lý chất lượng dịch vụ du lịch theo tiêu chuẩn quốc tế; Củng cố hệ thống thống kê du lịch và triển khai áp dụng hệ thống Tài khoản vệ tinh theo quy định của Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO) trong thống kê du lịch nhằm phục vụ công tác quản lý và hoạch định chính sách;

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý các khu, điểm du lịch, các cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch có vi phạm.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và nhắc nhở các tổ chức, cá nhân có liên quan đến kinh doanh, hoạt động du lịch, quản lý khu du lịch, điểm du lịch thực hiện tốt Quy chế Bảo vệ môi trường du lịch tỉnh Đắk Lắk đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND, ngày 17/11/2010.

4. Củng cố tổ chức, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về du lịch:

Củng cố đội ngũ cán bộ quản lý du lịch và tăng cường bộ máy phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về chất lượng hoạt động du lịch;

- Rà soát, củng cố cơ chế phối hợp giữa các Sở, ngành và địa phương trong tháo gỡ vướng mắc tạo điều kiện cho hoạt động du lịch phát triển.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch thông qua việc phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về du lịch ở Trung ương lập đề án khai thác hợp lý tài nguyên du lịch trên địa bàn tỉnh, phát triển du lịch theo định hướng phát triển bền vững

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về quản lý du lịch, xúc tiến du lịch, văn hóa ứng xử, cập nhật kiến thức mới đối với cán bộ các cấp chính quyền địa phương (cấp huyện, xã); cán bộ thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến du lịch ở các ngành như Công an; Hải quan; Biên phòng; Ban quản lý di tích văn hóa, lịch sử; Ban quản lý các khu du lịch, điểm du lịch....

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch đối với hoạt động phát triển du lịch.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về du lịch, huy động sự tham gia của người dân, cộng đồng địa phương và các tổ chức xã hội trong phát triển du lịch.

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác tài nguyên du lịch, đảm bảo phát triển du lịch bền vững.

4. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về du lịch cho cán bộ quản lý du lịch các cấp, cán bộ nhà nước một số ngành khác có liên quan đến du lịch như hải quan, an ninh, thuế... và cán bộ quản lý du lịch ở vùng sâu, vùng xa có tài nguyên du lịch phát triển.

5. Rà soát, xây dựng, triển khai các chương trình phối hợp giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các Sở, ngành trong tỉnh, tạo điều kiện cho du lịch phát triển.

6. Phát huy cơ chế liên kết chặt chẽ khu vực tư nhân và mô hình hợp tác công - tư; khuyến khích sự tham gia của các đoàn thể chính trị xã hội, nghề nghiệp, các tổ chức phi chính phủ và cộng đồng dân cư trong phát triển du lịch.

7. Tranh thủ nguồn kinh phí từ Trung ương và hợp tác quốc tế hỗ trợ về kỹ thuật, kinh phí, kinh nghiệm trong việc xây dựng, triển khai các chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ... phục vụ phát triển du lịch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn: Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn huy động hợp pháp khác. Trong đó kinh phí từ ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước của các cơ quan và các địa phương theo phân cấp nhà nước hiện hành;

2. Hàng năm, cùng thời điểm xây dựng kế hoạch ngân sách nhà nước, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch gửi Sở Tài chính để trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo quy định của Luật ngân sách;

3. Giao Sở Tài chính bố trí ngân sách nhà nước hàng năm theo dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ trì Kế hoạch thực hiện Chương trình Hành động quốc gia về Du lịch giai đoạn 2013 – 2020 trên địa bàn tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp xây dựng cơ chế, chính sách quản lý, điều hành, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch, trình Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền;

b) Hàng năm, lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước đối với những nội dung do ngân sách địa phương bảo đảm gửi Sở Tài chính để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát và định kỳ sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm thực hiện Chương trình;

d) Xây dựng kế hoạch và triển khai đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về du lịch cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý du lịch các cấp và cán bộ, công chức một số ngành khác có liên quan đến du lịch như: hải quan, an ninh, thuế,... và cán bộ, công chức quản lý du lịch ở vùng sâu, vùng xa có tài nguyên du lịch phát triển;

đ) Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh kết quả thực hiện, giải quyết những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền, đề xuất những biện pháp phù hợp để điều chỉnh Chương trình đạt được mục tiêu.

2. Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Trong phạm vi quản lý đối với lĩnh vực được phân công có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai các hoạt động tạo điều kiện thúc đẩy du lịch phát triển.

3. Các doanh nghiệp, cộng đồng dân cư:

Có trách nhiệm phối hợp thực hiện Kế hoạch dưới sự chỉ đạo của chính quyền địa phương và liên hệ chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các

Sở ngành có liên quan để được hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, các quy định của Nhà nước trong quá trình triển khai thực hiện. *t.7/11*

Nơi nhận: *14/1*

- Bộ VHTTDL (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Ban TG Tỉnh ủy;
- Sở: VHTTDL, TC, KHĐT, TNMT, GTVT, XD, GDĐT, NNPTNT, YT&D;T;
- Công an tỉnh;
- Trung tâm XTTMĐTDL;
- Hiệp hội DL tỉnh; Hiệp hội DN;
- UBND huyện, TX, TP;
 - + CVP, Các PCVP;
 - + TH, TCCB;
- Lưu: VT, VHXH. H. 60

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Hoàn Niê Kdăm